

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc bãi bỏ, bãi bỏ một phần đối với các quy hoạch  
phát triển ngành, lĩnh vực trên địa bàn tỉnh Đắk Nông**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 21 tháng 11 năm 2017;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-CP ngày 05/02/2018 của Chính phủ, về việc  
triển khai Luật Quy hoạch;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số  
166/TTr-SKH ngày 11 tháng 12 năm 2018,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Bãi bỏ 32 quy hoạch ngành, sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ có quy  
định số lượng hàng hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể theo Điểm d, Khoản 1, Điều  
59, Luật Quy hoạch (*chi tiết tại Phụ lục I kèm theo*).

**Điều 2.** Bãi bỏ một phần các nội dung liên quan quy định số lượng hàng  
hóa, dịch vụ, sản phẩm cụ thể và tiếp tục thực hiện các nội dung về định hướng  
phát triển ngành, lĩnh vực, định hướng kết cấu hạ tầng và các nhiệm vụ, giải  
pháp đối với 16 quy hoạch ngành, lĩnh vực (*chi tiết tại Phụ lục II kèm theo*).

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành; Chủ tịch  
UBND các huyện, thị xã và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm  
thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH, KTKH(Hg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Bốn**

**PHỤ LỤC I:**  
**DANH MỤC QUY HOẠCH BÃI BỎ THEO ĐIỂM D, KHOẢN 1,**  
**ĐIỀU 59, LUẬT QUY HOẠCH**

(Kèm theo Quyết định số 2214 QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên Quy hoạch	Thời kỳ của quy hoạch	Quyết định phê duyệt, cấp phê duyệt	Ghi chú
1	Quy hoạch vùng trồng cao su tỉnh Đắk Nông đến 2015 và tầm nhìn đến 2020	Giai đoạn 2015-2020	Số 454/QĐ-UBND ngày 13/4/2012 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
2	Quy hoạch Hệ thống nghiên cứu, chuyển giao, sản xuất và cung ứng giống cây nông lâm nghiệp, giống vật nuôi và giống thủy sản tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2013-2020	Giai đoạn 2013-2020	Số 32/QĐ-UBND ngày 07/01/2014 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
3	Quy hoạch vùng sản xuất rau an toàn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2010-2015 và đến năm 2020	Giai đoạn 2015-2020	Số 918/QĐ-UBND ngày 30/11/2010 của UBND tỉnh.	Bãi bỏ
4	Đề án phát triển cây Điều và chuyển đổi cây Điều trên địa bàn tỉnh Đắk Nông	Giai đoạn 2011-2020	Số 1251/QĐ-UBND ngày 02/10/2012 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
5	Quy hoạch vùng nguyên liệu mía tỉnh Đắk Nông	Đến 2020	Số 1517/QĐ-UBND ngày 29/9/2010 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
6	Quy hoạch phát triển chăn nuôi và giết mổ tập trung trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2015 và tầm nhìn đến năm 2020	Đến 2020	Số 1133/QĐ-UBND ngày 17/8/2011 của UBND tỉnh Đắk Nông	Bãi bỏ
7	Quy hoạch phát triển thủy sản tỉnh Đắk Nông đến 2015 và định hướng đến năm 2020	Đến 2020	Số 455/QĐ-UBND ngày 13/4/2012 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
8	Quy hoạch chi tiết chăn nuôi và giết mổ tập trung huyện Đắk Song	Giai đoạn 2015-2020	Số 264/QĐ-UBND ngày 18/8/2015 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
9	Quy hoạch chi tiết chăn nuôi và giết mổ tập trung huyện Đắk Glong	Giai đoạn 2015-2020	Số 1265/QĐ-UBND ngày 18/8/2015 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
10	Quy hoạch chi tiết chăn nuôi và giết mổ tập trung huyện Đắk Mil	Giai đoạn 2015-2020	Số 1250/QĐ-UBND ngày 17/8/2015 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
11	Quy hoạch chi tiết chăn nuôi và giết mổ tập trung huyện Krông Nô	Giai đoạn 2015-2020	Số 1248/QĐ-UBND ngày 17/8/2015 của UBND tỉnh	Bãi bỏ

19



STT	Tên Quy hoạch	Thời kỳ của quy hoạch	Quyết định phê duyệt, cấp phê duyệt	Ghi chú
12	Quy hoạch chi tiết chăn nuôi và giết mổ tập trung huyện Cư Jut	Giai đoạn 2015-2020	Số 1249/QĐ-UBND ngày 17/8/2015 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
13	Quy hoạch chi tiết chăn nuôi và giết mổ tập trung huyện Đắk R'Lấp	Giai đoạn 2015-2020	Số 1567/QĐ-UBND ngày 25/4/2014 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
14	Quy hoạch chi tiết chăn nuôi và giết mổ tập trung huyện Tuy Đức	Giai đoạn 2015-2020	Số 1263/QĐ-UBND ngày 18/8/2015 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
15	Quy hoạch chi tiết chăn nuôi và giết mổ tập trung Thị xã Gia Nghĩa	Giai đoạn 2015-2020	Số 1266/QĐ-UBND ngày 18/8/2015 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
16	Quy hoạch chi tiết phát triển thủy sản huyện Cư Jut	Đến 2020, tầm nhìn 2030	Số 832/QĐ-UBND ngày 11/6/2015 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
17	Quy hoạch chi tiết phát triển thủy sản huyện Đắk Mil	Đến 2020, tầm nhìn 2030	Số 1737/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
18	Quy hoạch chi tiết phát triển thủy sản huyện Tuy Đức	Đến 2020, tầm nhìn 2030	Số 1734/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
19	Quy hoạch chi tiết phát triển thủy sản huyện Krông Nô	Đến 2020, tầm nhìn 2030	Số 1739/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
20	Quy hoạch chi tiết phát triển thủy sản Thị xã Gia Nghĩa	Đến 2020, tầm nhìn 2030	Số 1733/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
21	Quy hoạch chi tiết phát triển thủy sản huyện Đắk R'Lấp	Đến 2020, tầm nhìn 2030	Số 1738/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
22	Quy hoạch chi tiết phát triển thủy sản huyện Đắk Glong	Đến 2020, tầm nhìn 2030	1735/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
23	Quy hoạch chi tiết phát triển thủy sản huyện Đắk Song	Đến 2020, tầm nhìn 2030	Số 1736/QĐ-UBND ngày 31/10/2017 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
24	Quy hoạch vùng sản xuất cây khoai lang bảo đảm an toàn thực phẩm tại các huyện trọng điểm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020	Giai đoạn 2015-2020	Số 1926/QĐ-UBND ngày 18/12/2014 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
25	Quy hoạch vùng sản xuất nông sản thực phẩm (cây ăn quả) tập trung, đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến 2015 và định hướng đến 2020	Giai đoạn 2013-2020	Số 1579/QĐ-UBND ngày 4/10/2013 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
26	Quy hoạch chế biến nông, lâm sản tỉnh Đắk Nông đến năm 2020	Giai đoạn 2013-2020	Số 1361/QĐ-UBND ngày 30/8/2013 của UBND tỉnh	Bãi bỏ

STT	Tên Quy hoạch	Thời kỳ của quy hoạch	Quyết định phê duyệt, cấp phê duyệt	Ghi chú
27	Quy hoạch phát triển kinh tế trang trại trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2015-2025 và định hướng đến năm 2030	Giai đoạn 2015 - 2025 và định hướng đến 2030	Số 2262/QĐ-UBND ngày 08/12/2016 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
28	Quy hoạch phát triển cây Mắc ca trên địa bàn huyện Tuy Đức, tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2014-2020	Giai đoạn 2014-2020	Số 1784/QĐ-UBND ngày 21/11/2014 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
29	Quy hoạch ngành nghề kinh doanh thương mại có điều kiện và hạn chế kinh doanh thương mại trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2035	Đến năm 2025, định hướng đến năm 2035	Số 324/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
30	Quy hoạch phát triển ngành nghề, làng nghề nông thôn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030	2015 -2025 và định hướng đến 2030	Số 1236/QĐ-UBND, ngày 14/8/2015 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
31	Điều chỉnh quy hoạch phát triển vật liệu xây dựng tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030	Đến năm 2020 và tầm nhìn đến năm 2030	Số 728/QĐ-UBND ngày 21/5/2015 của UBND tỉnh	Bãi bỏ
32	Quy hoạch các ngành công nghiệp hỗ trợ công nghiệp bô xít tỉnh Đắk Nông	Đến năm 2025, có định hướng đến năm 2035	Số 754/QĐ-UBND ngày 16/5/2016 của UBND tỉnh	Bãi bỏ



**PHỤ LỤC II:**  
**DANH MỤC QUY HOẠCH BÃI BỎ MỘT PHẦN NỘI DUNG**  
**THEO ĐIỂM D, KHOẢN 1, ĐIỀU 59, LUẬT QUY HOẠCH**

(Kèm theo Quyết định số 2214/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Đắk Nông)

STT	Tên Quy hoạch	Thời kỳ của quy hoạch	Quyết định phê duyệt, cấp phê duyệt	Phần nội dung bãi bỏ
1	Quy hoạch chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Đắk Nông đến năm 2025	Đến năm 2025	Số 2084/QĐ-UBND ngày 05/12/2013 của UBND tỉnh	Bãi bỏ các nội dung quy định số lượng chất thải cụ thể; giữ lại phần định hướng, nhiệm vụ, giải pháp; nội dung quy hoạch bãi thải liên quan.
2	Điều chỉnh, bổ sung quy hoạch tổng thể phát triển thương mại tỉnh Đắk Nông giai đoạn đến năm 2015, định hướng đến năm 2020	Đến năm 2015, định hướng đến năm 2020	Số 439/QĐ-UBND ngày 04/4/2011 của UBND tỉnh	Bãi bỏ các nội dung quy định số lượng hàng hoá, dịch vụ cụ thể; giữ lại phần định hướng, nhiệm vụ, giải pháp và các nội dung khác.
3	Quy hoạch chi tiết nông nghiệp huyện Cư Jut	Giai đoạn 2013-2020	Số 1713/QĐ-UBND ngày 10/11/2014 của UBND tỉnh	Bãi bỏ nội dung hàng hoá, sản lượng sản phẩm cụ thể; giữ lại phần định hướng và các nội dung khác.
4	Quy hoạch chi tiết nông nghiệp huyện Đắk Glong	Giai đoạn 2013-2020	Số 1777/QĐ-UBND ngày 24/11/2014 của UBND tỉnh	Bãi bỏ nội dung hàng hoá, sản lượng sản phẩm cụ thể; giữ lại phần định hướng và các nội dung khác.
5	Quy hoạch chi tiết nông nghiệp huyện Đắk Song	Giai đoạn 2013-2020	Số 1353/QĐ-UBND ngày 11/9/2014 của UBND tỉnh	Bãi bỏ nội dung hàng hoá, sản lượng sản phẩm cụ thể; giữ lại phần định hướng và các nội dung khác.
6	Quy hoạch chi tiết nông nghiệp huyện Đắk R'Lấp	Giai đoạn 2013-2020	Số 2324/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh	Bãi bỏ nội dung hàng hoá, sản lượng sản phẩm cụ thể; giữ lại phần định hướng và các nội dung khác.
7	Quy hoạch chi tiết nông nghiệp huyện Krông Nô	Giai đoạn 2013-2020	Số 2325/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh	Bãi bỏ nội dung hàng hoá, sản lượng sản phẩm cụ thể; giữ lại phần định hướng và các nội dung khác.
8	Quy hoạch chi tiết nông nghiệp và PTNT huyện Đắk Mil giai đoạn 2013-2020	Giai đoạn 2013-2020	Số 2326/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh	Bãi bỏ nội dung hàng hoá, sản lượng sản phẩm cụ thể; giữ lại phần định hướng và các nội dung khác.
9	Quy hoạch chi tiết nông nghiệp Thị xã Gia Nghĩa	Giai đoạn 2013-2020	Số 2312/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh	Bãi bỏ nội dung hàng hoá, sản lượng sản phẩm cụ thể; giữ lại phần định hướng và các nội dung khác.
10	Quy hoạch chi tiết nông nghiệp huyện Tuy Đức	Giai đoạn 2013-2020	Số 2323/QĐ-UBND ngày 16/12/2016 của UBND tỉnh	Bãi bỏ nội dung hàng hoá, sản lượng sản phẩm cụ thể; giữ lại phần định hướng và các nội dung khác.

12

STT	Tên Quy hoạch	Thời kỳ của quy hoạch	Quyết định phê duyệt, cấp phê duyệt	Phần nội dung bãi bỏ
11	Quy hoạch rà soát, bổ sung mạng lưới bưu chính, viễn thông tỉnh Đắk Nông đến năm 2020, định hướng đến năm 2025	Giai đoạn 2017-2025	Số 390/QĐ-UBND ngày 07/3/2017 của UBND tỉnh	Bãi bỏ các nội dung về số lượng dịch vụ, quy định địa điểm, giữ lại phần định hướng, các nội dung khác
12	Quy hoạch phát triển mạng lưới Bưu chính viễn thông tỉnh Đắk Nông đến năm 2020	Giai đoạn 2011-2020	Số 177/QĐ-UBND ngày, 29/1/2010 của UBND tỉnh	Bãi bỏ các nội dung về số lượng dịch vụ, quy định địa điểm, giữ lại phần định hướng, các nội dung khác
13	Rà soát, bổ sung Quy hoạch phát triển công nghiệp tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2011-2020, có xét đến năm 2025	Giai đoạn 2011-2020, có xét đến năm 2025	Số 2118/QĐ-UBND ngày 30/12/2011 của UBND tỉnh	Bãi bỏ các nội dung về số lượng sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ, giữ lại phần định hướng, các nội dung khác
14	Quy hoạch phát triển hành lang kinh tế dọc tuyến Quốc lộ 14 tỉnh Đắk Nông đến năm 2020 và định hướng 2030	Đến năm 2020, định hướng đến năm 2030	Số 1244/QĐ-UBND ngày 12/8/2015 của UBND tỉnh	Bãi bỏ các nội dung về số lượng sản phẩm, hàng hoá, dịch vụ, giữ lại phần định hướng, kết cấu hạ tầng và các nội dung khác
15	Quy hoạch thủy lợi vùng trọng điểm sản xuất lương thực huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.	Đến năm 2020	Số 1078/QĐ-UBND, ngày 17/7/2015 của UBND tỉnh	Bãi bỏ các nội dung quy định sản lượng cụ thể; giữ lại phần định hướng hạ tầng và các nội dung khác.
16	Quy hoạch phát triển báo chí xuất bản tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2017-2025	Giai đoạn 2017-2025	Số 1249/QĐ-UBND ngày 28/7/2017 của UBND tỉnh	Bãi bỏ các nội dung quy định sản lượng cụ thể; giữ lại phần định hướng.

52

CHỖ ĐÓNG CHỮ